TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1096/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 705/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Công Minh T, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: 231 đường 30/4 khu phố A, Phường B, thành phố Tây N, tỉnh Tây N.

Bị đơn: Bà Nguyễn Lê Phương T, sịnh năm: 1982.

Địa chỉ: Số nhà 51 đường 6D khu dân cư Trung S, ấp A, xã Bình H, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Công Minh T và bà Nguyễn Lê Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con:

Ông Trương Công Minh T và bà Nguyễn Lê Phương T có 02 (hai) con chung là Trương Minh K, sinh ngày: 05/7/2009, giới tính: Nam và Trương Công K1, sinh ngày: 05/7/2009, giới tính: Nam. Ông Trương Công Minh T và bà Nguyễn Lê Phương T thống nhất giao bà Nguyễn Lê Phương T trực tiếp nuôi 02

(hai) con chung Trương Minh K và Trương Công K1.

Bà Nguyễn Lê Phương T tự nguyện không yêu cầu ông Trương Công Minh T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trương Công Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung Trương Minh K và Trương Công K1, không ai có quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, các bên có thể thỏa thuận thay đổi mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định tại Điều 116; Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

2.2. Về tài sản chung: Ông Trương Công Minh T và bà Nguyễn Lê Phương T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung và các nghĩa vụ chung về tài sản khác: Ông Trương Công Minh T và bà Nguyễn Lê Phương T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Trương Công Minh T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông Trương Công Minh T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0020220 ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M. Hoàn trả lại cho ông Trương Công Minh T một phần số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Trương Công Minh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M;
- Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố Tây N, tỉnh Tây N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang